ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2362 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 05 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt hồ sơ hoàn thành công trình Khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 do ảnh hưởng của cơn bão số 3 từ ngày 06/9/2024 đến ngày 11/9/2024 trên tuyến ĐT.226, ĐT.227, ĐT.230, ĐT.231, ĐT.232, ĐT.233, T.239, tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 265/TTr-SXD ngày 28/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ hoàn thành công trình Khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 do ảnh hưởng của cơn bão số 3 từ ngày 06/9/2024 đến ngày 11/9/2024 trên tuyến ĐT.226, ĐT.227, ĐT.230, ĐT.231, ĐT.232,

ĐT.233, T.239, tỉnh Lạng Sơn với các nội dung chính sau:

1. Tên công trình: Khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 do ảnh hưởng của cơn bão số 3 từ ngày 06/9/2024 đến ngày 11/9/2024 trên tuyến ĐT.226, ĐT.227, ĐT.230, ĐT.231, ĐT.232, ĐT.233, T.239, tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: Sở Xây dựng.

3. Nhà thầu lập hồ sơ hoàn công: Công ty cổ phần Quản lý và xây dựng giao thông Lạng Sơn.

4. Đơn vị thi công khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông: Công ty cổ phần Quản lý và xây dựng Giao thông Lạng Sơn.

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên các tuyến ĐT.226, ĐT.227, ĐT.230, ĐT.231, ĐT.232, ĐT.233, T.239, tỉnh Lạng Sơn được an toàn, thông suốt và bảo đảm an toàn công trình.

6. Nội dung và khối lượng chính:

6.1. Sạt lở taluy dương: tại những vị trí sạt lở mái taluy dương tiến hành khảo sát và đo đạc trực tiếp tính toán khối lượng. Đối với những vị trí sạt lở có khối lượng đất sạt lở ≥ 100m³ có bản vẽ chi tiết kèm theo. Những vị trí có khối lượng nhỏ lẻ (<100m³) thì không tiến hành lập bản vẽ mà chỉ thể hiện trong bảng khối lượng (có bảng khối lượng chi tiết kèm theo). Hót dọn đất, đá sạt lở (bằng thủ công và bằng máy) vận chuyển đất đổ thải bằng ô tô đến bãi đổ thải theo quy định, tổng khối lượng hót đất, đá sạt lở trên các tuyến là: 32.971,40m^3, trong đó:

- Tuyến ĐT.226: 6.948,62m^3.

- Tuyến ĐT.227: 1.709,85m^3.

- Tuyến ĐT.230: 259,35m^3 (đất sạt 244,35 m^3, đá sạt 15,0 m^3).

- Tuyến ĐT.231: 10.241,6 m^3.

- Tuyến ĐT.232: 1.656,45m^3.

- Tuyến ĐT.233: 5.212,65m^3.

- Tuyến ĐT.239: 6.942,88m^3.

6.2. Sạt lở taluy âm:

a) ĐT.226: 04 vị trí tổng chiều dài 47,0m, trong đó:

- Tại vị trí Km5+600 (T): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 16,0m và được xếp thành 04 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 07 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 08 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 17 rọ; kích thước (1,5x1,5x1,0)m: 02 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 13 rọ; kích thước (1,0x1,0x1,0)m: 02 rọ. Lắp đặt hộ lan mềm tận dụng 16,0m (loại tấm 2,0m).

- Tại vị trí Km5+980 (T): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 13,0m và được xếp thành 04 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m:

06 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 12 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 13 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 02 rọ; kích thước (1,0x1,0x1,0)m: 02 rọ.

- Tại vị trí Km9+100 (P): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 12,0m và được xếp thành 03 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 05 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 06 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 07 rọ; kích thước (1,0x1,0x1,0)m: 02 rọ.

- Tại vị trí Km11+750 (P): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 6,0m và được xếp thành 04 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 04 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 02 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 04 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 02 rọ.

b) ĐT.230: 01 vị trí tại Km6+200 (P): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 10,0m và được xếp thành 04 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 04 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 10 rọ; kích thước (1,5x1,5x1,0)m: 04 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 14 rọ; kích thước (1,0x1,0x1,0)m: 04 rọ. Gia cố lề và đỉnh kè bằng BTXM M200, đá (1x2)cm, khối lượng 3,0m^3. Lắp đặt hộ lan mềm tận dụng 36,0m (loại tấm 2,0m).

c) ĐT.239: 09 vị trí tổng chiều dài 166,0m, trong đó:

- Tại vị trí Km4+400 (P): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 20,0m và được xếp thành 05 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 18 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 19 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 31 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 06 rọ. Gia cố lề và đỉnh kè bằng bê tông xi măng M200, đá (1x2)cm, khối lượng 10,2m^3, bổ sung mới 05 cọc tiêu.

- Tại vị trí Km5+760 (P): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 15,0m và được xếp thành 03 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 04 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 09 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 07 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 10 rọ. Gia cố lề và đỉnh kè bằng bê tông xi măng M200, đá (1x2)cm, khối lượng 4,73m^3. Gia cố sân cống phía hạ lưu bằng đá hộc khối lượng 13,11m^3, rãnh xây đá hộc khối lượng 11,85m^3, bổ sung mới 05 cọc tiêu.

- Tại vị trí Km7+400 (T): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 18,0m và được xếp thành 05 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 16 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 17 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 28 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 6 rọ. Gia cố lề và đỉnh kè bằng bê tông xi măng M200, đá (1x2)cm, khối lượng 5,67m^3. Bổ sung mới 04 cọc tiêu.

- Tại vị trí Km15+050 (P): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 15,0m và được xếp thành 03 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 07 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 07 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 07 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 03 rọ. Gia cố lề và đỉnh kè bằng bê tông xi măng M200, đá (1x2)cm, khối lượng 4,73m^3. Bổ sung mới 03 cọc tiêu.

- Tại vị trí Km18+360 (T): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 10,0m và được xếp thành 03 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 05 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 04 rọ; kích thước

(2,0x1,0x1,0)m: 05 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 02 rọ.

- Tại vị trí Km19+100 (T): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 36,0m và được xếp thành 06 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 41 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 54 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 45 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 08 rọ; kích thước (1,0x1,0x1,0)m: 02 rọ. Gia cố lề và đỉnh kè bằng bê tông xi măng M200, đá (1x2)cm, khối lượng 17,28m^3. Bổ sung mới 09 cọc tiêu.

- Tại vị trí Km20+670 (T): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 15,0m và được xếp thành 04 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 07 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 14 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 13 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 06 rọ. Gia cố lề và đỉnh kè bằng bê tông xi măng M200, đá (1x2)cm, khối lượng 3,6m^3. Bổ sung mới 03 cọc tiêu.

- Tại vị trí Km20+695 (T): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 23,0m và được xếp thành 04 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 11 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 22 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 21 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 06 rọ. Gia cố lề và đỉnh kè bằng bê tông xi măng M200, đá (1x2)cm, khối lượng 5,18m^3. Bổ sung mới 05 cọc tiêu.

- Tại vị trí Km21+080 (T): xây dựng kè rọ thép mạ kẽm, xếp đá hộc, chiều dài 14,0m và được xếp thành 03 tầng rọ, gồm các rọ: kích thước (2,0x2,0x1,0)m: 07 rọ; kích thước (2,0x1,5x1,0)m: 06 rọ; kích thước (2,0x1,0x1,0)m: 07 rọ; kích thước (1,5x1,0x1,0)m: 02 rọ. Gia cố lề và đỉnh kè bằng bê tông xi măng M200, đá (1x2)cm, khối lượng 3,57m^3. Bổ sung mới 04 cọc tiêu.

6.3. Hoàn trả mặt đường bị xói, bong bật tại Km39+230/ĐT.231 có chiều dài 15m; tại Km40+180 có chiều dài 20m: sửa chữa lại mặt đường bằng nhựa nguội.

6.4. Đảm bảo giao thông:

Thực hiện đảm bảo giao thông trên các tuyến, thực hiện công tác hót đất tràn mặt đường do sạt taluy dương và dọn đất chảy ra mặt đường, chặt cây đổ trên tuyến, trực gác các vị trí ngập úng.

7. Địa điểm xây dựng: trên các tuyến ĐT.226, ĐT.227, ĐT.230, ĐT.231, ĐT.232, ĐT.233, T.239, tỉnh Lạng Sơn.

8. Diện tích sử dụng đất: trong phạm vi đường cũ (không thực hiện giải phóng mặt bằng).

9. Kinh phí thực hiện: 3.710.420.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 3.375.342.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 75.608.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 258.762.000 đồng.
- Chi phí khác: 708.000 đồng.

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện dự án: thực hiện và hoàn thành trong năm 2024.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Hữu Học